

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN
CHỨC DANH: GIÁO SƯ

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ☒; Nội dung không đúng thì để trống: ☐)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☒ ; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Hóa học; Chuyên ngành: Hóa hữu cơ

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: Phạm Xuân Núi

2. Ngày tháng năm sinh: 27/09/1975; ☒ Nam; ☐ Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; **Tôn giáo:** Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☒

4. Quê quán: Nghĩa An, Ninh Giang, Hải Dương

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Phòng 407, Nhà B4, Tập thể Đồng Xa, Tổ 6,
Mai Dịch, Cầu Giấy, Hà Nội.

6. Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Lọc-Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng
Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Số 18, Phố Viên, phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
Điện thoại di động: 098-427-3379; E-mail: phamxuannui@humg.edu.vn

7. Quá trình công tác

Từ tháng 09/1997 đến 03/2008: Giảng viên Bộ môn Hóa, khoa Khoa học cơ bản, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Từ tháng 04/2008 đến nay: Giảng viên Bộ môn Lọc-Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Từ tháng 09/2000 đến tháng 12/2002: Học viên cao học tại Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
Từ tháng 09/2003 đến tháng 12/2006: Nghiên cứu sinh tại Khoa Hóa học, Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

Từ tháng 01/2012 đến tháng 04/2012 thực tập tại Khoa Kỹ thuật hóa học và Vật liệu, trường UC, Davis, Đại học California, Hoa Kỳ.

Từ tháng 08/2008 đến tháng 12/2012: Trưởng Phòng thí nghiệm Lọc–Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng.

Từ tháng 12/2016 đến nay: Bí thư chi bộ Lọc–Hóa dầu, Khoa Dầu khí và Năng lượng, Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

Chức vụ: Hiện nay: Giảng viên cao cấp, Bí thư chi bộ;

Chức vụ cao nhất đã qua: Bí thư chi bộ

Cơ quan công tác hiện nay: Bộ môn Lọc–Hóa dầu, khoa Dầu khí và Năng lượng,
Trường Đại học Mỏ–Địa chất.

Địa chỉ cơ quan: Số 18, Phố Viên, phường Đức Thắng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

Điện thoại cơ quan: 024-383-896-33

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học: Không

8. Đã nghỉ hưu

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu: Không

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ): Không

9. Trình độ đào tạo

- Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 06 năm 1997; số văn bằng: 45672; ngành: Hóa học; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.

- Được cấp bằng ThS ngày 16 tháng 01 năm 2003; số văn bằng: 000829; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa hữu cơ; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

- Được cấp bằng TS ngày 20 tháng 11 năm 2007; số văn bằng: 000258; ngành: Hóa học; chuyên ngành: Hóa hữu cơ; Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, Đại học Quốc gia Hà Nội.

10. Được bổ nhiệm chức danh PGS ngày 20 tháng 05 năm 2013 (theo QĐ số 560/QĐ-MĐC). **Đã được công nhận chức danh PGS** ngày 12 tháng 12 năm 2012, ngành: Hóa học

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS cơ sở: Trường Đại học Mỏ - Địa chất.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh PGS tại HĐGS ngành, liên ngành: Hóa học – Công nghệ thực phẩm.

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu

- Nghiên cứu tổng hợp xanh vật liệu nanocomposite quang xúc tác từ nguồn sét tự nhiên của Việt Nam ứng dụng trong việc loại bỏ lưu huỳnh trong nhiên liệu;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Nghiên cứu tổng hợp xanh vật liệu nanocomposite quang xúc tác từ một số nguyên liệu tự nhiên và PET thải ứng dụng để xử lý các chất ô nhiễm khó phân hủy và loại bỏ vi nhựa trong môi trường nước;
- Nghiên cứu chế tạo vật liệu xúc tác siêu acid ứng dụng cho quá trình sản xuất nhiên liệu sạch, nhiên liệu tăng trị số octane trong xăng;
- Nghiên cứu chế tạo vật liệu nano từ tính ứng dụng lĩnh vực y sinh.

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học

- Đã hướng dẫn chính **02 NCS bảo vệ thành công luận án TS**; 01 NCS đã bảo vệ Cơ sở; và đang hướng dẫn chính 01 NCS và hướng dẫn phụ 01 NCS;
- Đã hướng dẫn **16 HVCH** bảo vệ thành công luận văn thạc sĩ trong thời gian gần đây;
- Đã hoàn thành (**chủ nhiệm**) **09 Đề tài KHCN**, trong đó 02 Đề tài Nghiên cứu cơ bản; 01 Đề tài Tiềm năng; 05 Đề tài cấp Bộ giáo dục và Đào tạo; 01 Đề tài cấp Thành phố; và đang triển khai (**chủ nhiệm**) **02 Đề tài**, bao gồm: 01 Đề tài Nghiên cứu cơ bản và 01 Đề tài cấp Bộ;
- Đã công bố **109** bài báo khoa học, trong đó **27** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (tác giả chính **21** bài);
- Đã được cấp **02** giải pháp hữu ích, trong đó tác giả chính 01;
- Số lượng sách đã xuất bản **04**, trong đó **03** GT và **01** CK thuộc nhà xuất bản có uy tín.

15. Khen thưởng

- Chiến sĩ thi đua cấp Bộ các năm 2014, 2022;
- Bằng khen của Bộ giáo dục và Đào tạo vì đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm 2010, 2018, 2019;
- Bằng khen của Ban chấp hành thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh vì có thành tích hướng dẫn thí sinh đạt giải Nhì (Giải thưởng sinh viên nghiên cứu Khoa học Euréka lần thứ 25 năm 2023);
- Giấy khen của Ban tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật Thành phố Hà Nội vì đã có thành tích đạt giải Khuyến khích Hội thi Sáng tạo kỹ thuật Thành phố Hà Nội năm 2023;
- Giấy khen của Trường Đại học Mỏ - Địa chất vì có thành tích tiêu biểu trong hoạt động KHCN trong 5 năm liên tục, giai đoạn 2016 - 2020;
- Giấy khen của Trường Đại học Mỏ-Địa chất vì có công trình công bố Quốc tế xuất sắc năm 2018, 2019;
- Giấy chứng nhận Đạt giải thưởng Khoa học và Công nghệ HUMG vì Đề tài nghiên cứu xuất sắc năm 2023;
- Giấy chứng nhận đạt giải thưởng Tài năng khoa học và Công nghệ HUMG năm 2021;
- Giấy khen “Hướng dẫn sinh viên Nghiên cứu khoa học đạt Giải Ba cấp Bộ VIFOTEC” năm 2011;
- Giấy khen “Hướng dẫn sinh viên Nghiên cứu khoa học đạt Giải Nhất cấp Bộ VIFOTEC” năm 2017;
- Giấy khen “Hướng dẫn sinh viên Nghiên cứu khoa học đạt Giải Nhì cấp Bộ VIFOTEC” năm 2018;
- Giấy khen “Hướng dẫn sinh viên Nghiên cứu khoa học đạt Giải Nhì về Thích ứng với biến đổi khí hậu năm 2021.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): **Không**

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo

Tôi có phẩm chất đạo đức tốt của một nhà giáo, sống gương mẫu, giản dị, chan hòa với đồng nghiệp. Trong công việc tôi không ngừng học hỏi, trau dồi kiến thức chuyên môn để nâng cao trình độ. Trong công tác giảng dạy, tôi luôn đúng mực với sinh viên, nhiệt huyết trong việc truyền kiến thức, tôn trọng và vì quyền lợi của sinh viên. Bên cạnh đó, tôi chủ động biên soạn 03 giáo trình và 01 sách chuyên khảo làm tài liệu giảng dạy cao học và sinh viên đại học, tích cực tham gia xây dựng chương trình đào tạo tiên sĩ và các chuyên ngành mới. Trong nghiên cứu khoa học, bản thân sẵn sàng học hỏi, tiếp thu kiến thức mới từ các đồng nghiệp, chính vì vậy tôi luôn hoàn thành tốt công tác nghiên cứu khoa học của bản thân.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 27 năm.

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SDH	
1	2019-2020	02		03	11	345	67,5	412,5/951,7/229,5
2	2020-2021	02		01	05	255	135	390/838,8/229,5
3	2021-2022	03		01	05	225	135	360/735,5/229,5
03 năm học cuối								
4	2022-2023	01		02	03	285	142,5	427,5/559,9/229,5
5	2023-2024	01	01	01	05	240	67,5	307,5/473,8/229,5
6	2024-2025	01	01	01	03	165	157,5	322,5/391,7/229,5

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước
 - Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: **Tiếng Anh**

a) Được đào tạo ở nước ngoài: ☐

- Học ĐH ☐ ; Tại nước: Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS ☐ hoặc luận án TS ☐ hoặc TSKH ☐ ; tại nước: năm

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☐

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng: năm cấp:

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☒

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ: **Tiếng Anh**

- Nơi giảng dạy: **Chương trình Tiên tiến**, ngành Kỹ thuật hóa học, Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Việt Nam.

d) Đối tượng khác ☒ ; Diễn giải: Bằng C tiếng Anh, học và tự học các khóa ngắn hạn.

3.2. Tiếng Anh: Thành thạo trong chuyên môn và giao tiếp

4. Hướng dẫn NCS đã được cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng
		NCS	HVCH	Chính	Phụ			
1	Trần Thị Hoa	×		×		2016 - 2022	Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	15/03/2023
2	Trương Thị Hạnh	×		×		2017 - 2022	Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	01/12/2022
3	Nguyễn Thị Hồng Vân	×		×		2021- 2025	Học viện Khoa học và Công nghệ, Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam	2024 (Đã bảo vệ cấp Cơ sở)
4	Trương Đức Cảnh	×		×		2025 - 2028	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Đang thực hiện

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

5	Tạ Lê Đăng Khôi	×			×	2023-2026	Trường Đại học Mỏ - Địa chất	Đang thực hiện
---	-----------------	---	--	--	---	-----------	------------------------------	----------------

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDDH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS						
1	Giáo trình Hóa hữu cơ – Phần 1	GT	2022	01	×	Toàn bộ cuốn sách (284 tr.)	- Quyết định số 748/QĐ-MĐC ngày 28/06/2022 về việc lựa chọn, duyệt và cho phép sử dụng giáo trình giảng dạy đại học tại trường ĐH Mỏ - Địa chất. - Giấy xác nhận số 326/GXN-MĐC ngày 11/06/2025. - ISBN: 978-604-76-2676-2
2	Giáo trình Hóa hữu cơ – Phần 2	GT	2022	02	×	Các chương 9 (tr.13– tr.59), 10 (tr.60– tr.84), 11 (tr.85– tr.122) và 16 (tr.278– tr.312) (Tổng biên soạn 141 tr.)	- Quyết định số 748/QĐ-MĐC ngày 28/06/2022 về việc lựa chọn, duyệt và cho phép sử dụng giáo trình giảng dạy đại học tại trường ĐH Mỏ - Địa chất. - Giấy xác nhận số 325/GXN-MĐC ngày 11/06/2025. - ISBN: 978-604-76-2677-9
3	Vật liệu nanocomposite: Tổng hợp, đặc trưng và hoạt tính quang xúc tác	CK	2024	01	×	Toàn bộ cuốn sách (168 tr.)	- Quyết định số 748/QĐ-MĐC ngày 28/06/2022 về việc lựa chọn, duyệt và cho phép sử dụng giáo trình giảng dạy đại học tại trường ĐH Mỏ - Địa chất. - Giấy xác nhận số 326^a/GXN-MĐC ngày 11/06/2025.

							- ISBN: 978-604-67-3005-7
4	Giáo trình Công nghệ nhiên liệu sạch	GT	2025	01	×	Toàn bộ cuốn sách (390 tr.)	- Quyết định số 748/QĐ-MĐC ngày 28/06/2022 về việc lựa chọn, duyệt và cho phép sử dụng giáo trình giảng dạy đại học tại trường ĐH Mở - Địa chất. - Giấy xác nhận số 334/GXN-MĐC ngày 13/06/2025. - ISBN: 978-604-67-3278-5

Trong đó: Số lượng sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS: [01] Sách chuyên khảo, Nhà xuất bản Khoa học và Kỹ thuật.

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang...

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ	CN/PCN /TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS				
1	Nghiên cứu chế tạo chất xúc tác Me-Mo/ZrO ₂ -SO ₄ ²⁻ (Me: Pt, Ni,...) cho quá trình chuyển hóa <i>n</i> -parafin (C ₆ /C ₇) làm cơ sở ứng dụng cho phân đoạn condensat của dầu mỏ Việt Nam	CN	Mã số: B2006-02-18 Cấp độ quản lý: Bộ giáo dục và Đào tạo	01/2006-12/2007	23-01-2008/ Xếp loại: Tốt
2	Nghiên cứu, tổng hợp vật liệu có cấu trúc mao quản trung bình ứng dụng trong xúc tác và hấp phụ xử lý môi trường	CN	Mã số: B2009-02-72 Cấp độ quản lý: Bộ giáo dục và Đào tạo	01/2009 – 12/2010	01-04-2011/ Xếp loại: Tốt
II	Sau khi được công nhận PGS				
1	Nghiên cứu tái chế chất xúc tác CoMo/Al ₂ O ₃ đã qua sử dụng từ quá trình hydroprocessing của nhà	CN	Mã số đề tài: KC.02.TN02/11-15	01/2012-12/2012	20-03-2013/ Xếp loại: Đạt

	máy lọc dầu cho quá trình hydro hóa khử lưu huỳnh		Cấp quản lý: Chương trình nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ vật liệu mới		
2	Nghiên cứu chế tạo màng nanocomposite từ chitosan và đất sét montmorillonite ứng dụng để xử lý thuốc nhuộm và các ion kim loại nặng trong nước thải công nghiệp	CN	Mã số: B2012-02-09 Cấp độ quản lý: Bộ giáo dục và Đào tạo	01/2012-12/2013	23-05-2014/ Xếp loại: Tốt
3	Nghiên cứu đặc tính và khả năng ứng dụng một số loại khoáng sét bentonite ở Việt Nam làm nguyên liệu để chế tạo vật liệu xúc tác dạng mao quản nhằm loại bỏ các hợp chất chứa lưu huỳnh trong nhiên liệu nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường	CN	Mã số: 105.99-2015.21 Cấp quản lý: Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (Quỹ Nafosted)	05/2016-05/2018	15-10-2018/ Xếp loại: Đạt
4	Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất và sử dụng thuốc trừ sâu sinh học dạng vi sữa ứng dụng trong bảo quản nông sản sau thu hoạch	CN	Mã số: 01C-06/01-2016-3 Cấp quản lý: Sở khoa học và công nghệ Hà Nội	07/2017-07/2018	31-12-2018/ Xếp loại: Khá
5	Nghiên cứu chế tạo nano oxyt sắt biến tính làm chất dẫn và nhả curcumin	CN	Mã số: B2016-DHH-13 Cấp độ quản lý: Bộ giáo dục và Đào tạo	01/2016 – 12/2017	18-05-2018/ Xếp loại: Đạt
6	Nghiên cứu sử dụng một số khoáng vật tự nhiên ở Việt Nam để chế tạo vật liệu quang xúc tác ứng dụng trong xử lý môi trường	CN	Mã số: 105.99-2018.301 Cấp quản lý: Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (Quỹ Nafosted)	04/2019 – 04/2021	19-05-2021/ Xếp loại: Đạt
7	Nghiên cứu quy trình tái chế chai nhựa thải để chế tạo vật liệu mới có khả năng cách nhiệt, hấp phụ-	CN	Mã số: B2021-MDA-03	01/2021-12/2022	09-02-2023/ Xếp loại: Xuất sắc

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

	quang xúc tác để xử lý môi trường		Cấp độ quản lý: Bộ giáo dục và Đào tạo		
8	Nghiên cứu chế tạo xanh vật liệu nanocomposite từ tính trên cơ sở khung hữu cơ – kim loại có hoạt tính quang xúc tác cao cho quá trình phân hủy vi nhựa từ nước thải	CN	Mã số: B2024-MDA-10 Cấp độ quản lý: Bộ giáo dục và Đào tạo	01/2024-12/2025	Đang thực hiện
9	Nghiên cứu tổng hợp xanh vật liệu nanocomposite từ tính trên cơ sở khoáng halloysite, ứng dụng trong kháng khuẩn và xúc tác xử lý môi trường	CN	Mã số: 105.99-2023.01 Cấp quản lý: Quỹ phát triển khoa học và công nghệ quốc gia (Quỹ Nafosted)	08/2024 – 08/2027	Đang thực hiện

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS							
Tạp chí Quốc gia								
1	Nghiên cứu hoạt tính của hệ xúc tác Ni/ZrO ₂ -SO ₄ ²⁻ trong phản ứng đồng phân hoá <i>n</i> -hexan	3		Tạp chí khoa học ĐHQGHN/ ISSN: 0866-8612			XX(1) 32-37	2004
2	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình tổng hợp zircon sunfat hoá có chứa nhôm	2		Tạp chí khoa học ĐHQGHN/ ISSN: 0866-8612			XX(3) 201-207	2006
3	Nghiên cứu phản ứng đồng phân hoá <i>n</i> -heptan trên xúc tác MoO ₃ /ZrO ₂ -SO ₄ ²⁻ + γ-Al ₂ O ₃	2		Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			44(3) 356 – 361	2006

4	Nâng cao hoạt tính xúc tác và độ bền của ziconi sunfat có chứa nhôm	2		Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			44(5) 626 – 631	2006
5	Xúc tác Pt/WO ₃ -ZrO ₂ trên vật liệu mao quản trung bình SBA-15 trong phản ứng isome hoá <i>n</i> -heptan	2		Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			45(1) 77– 82	2007
6	Độ ổn định và hoạt tính xúc tác của Pt trên zirconi sunfat hoá trong quá trình isome hoá <i>n</i> -hexan	2		Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			45(4) 438- 443	2007
7	Đặc trưng và tính chất của xúc tác Pt/ZrO ₂ -Al ₂ O ₃ -WO ₃ tổng hợp bằng phương pháp sol –gel	2		Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			45(3) 319-324	2007
8	Tổng hợp và đặc trưng của xúc tác SO ₄ ²⁻ /Al ₂ O ₃ -ZrO ₂ cấu trúc mao quản trung bình	3		Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			46(3) 314-319	2008
9	Nghiên cứu tổng hợp và tính chất xúc tác của nhôm oxit cấu trúc nano bằng phương pháp sol-gel	1	×	Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			46(3) 332-338	2008
10	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu γ-Al ₂ O ₃ mao quản trung bình sử dụng 1-dodecylamin – triển vọng áp dụng trong xúc tác và hấp phụ	1	×	Tạp chí hoá học/ ISSN: 0866-7144			48(4A) 423-428	2010
11	Tổng hợp vật liệu mao quản trung bình Al-MCM-41 từ nguồn cao lanh Việt Nam	3	×	Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			49(5AB) 755 – 761	2011
12	Nghiên cứu sử dụng vỏ trấu biến tính để xử lý nước thải nhiễm dầu	2	×	Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			49(5AB) 762 – 768	2011
13	Sử dụng copolime khối Pluronic trong quá trình tổng hợp Me-SBA-16 (Me: Al, Fe) và đánh giá khả năng ứng dụng trong việc xử lý chất thải hữu cơ công nghiệp	2	×	Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			49(3) 315-320	2011
14	Nghiên cứu quy trình tổng hợp biodiesel chiết tách từ	3	×	Tạp chí hóa học/			49(5AB)	2011

	cám gạo trên xúc tác super axit rắn			ISSN: 0866-7144			420 – 426	
15	Nghiên cứu xử lý cacbon monoxit (CO) trong khí thải xe máy bằng các hệ xúc tác oxit kim loại	3		Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/ ISSN: 1859-4069			3(7) 16-22	2011
16	Nghiên cứu điều chế montmorillonite biến tính và dầu đậu nành epoxy hóa là nguyên liệu đầu để tổng hợp vật liệu nanocomposite phân hủy sinh học	4	×	Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/ ISSN: 1859-4069			3(13) 14-17	2012
<i>Kỷ yếu Hội nghị Quốc gia và Quốc tế</i>								
17	Nghiên cứu phản ứng thơm hoá <i>n</i> -hexan trên xúc tác ZSM-5 biến tính	2		Hội nghị khoa học toàn quốc các đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực hoá lí và hoá lí thuyết			43-48	2003
18	Nghiên cứu đặc trưng của hệ xúc tác molipden oxit trên $\text{ZrO}_2\text{-SO}_4^{2-}$ bằng phương pháp XRD, TPR và BET	2		Hội nghị khoa học toàn quốc các đề tài nghiên cứu cơ bản trong lĩnh vực hoá lí và hoá lí thuyết			222-226	2005
19	Nghiên cứu đặc trưng của xúc tác $\text{MoO}_3/\text{ZrO}_2\text{-SO}_4^{2-}$ trong phản ứng isome hoá <i>n</i> -heptan	3		Tuyển tập các công trình hội nghị khoa học và công nghệ hoá hữu cơ			514-518	2005
20	Ảnh hưởng của các điều kiện điều chế đến cấu trúc và hoạt tính của $\text{SO}_4^{2-}/\text{ZrO}_2$	2		Các báo cáo khoa học hội nghị xúc tác và hấp phụ toàn quốc			485-490	2005
21	Tổng hợp và đặc trưng tính chất một số superaxit rắn trong phản ứng isome hóa <i>n</i> -parafin C_7	2		Tuyển tập Báo cáo khoa học Hội nghị Xúc tác và Hấp phụ toàn quốc lần thứ IV			333-340	2007
22	Nghiên cứu đặc trưng và tính chất của xúc tác oxide zirconium sulfat hóa chứa Pt kim loại	2		Tuyển tập Báo cáo khoa học Hội nghị Xúc tác và Hấp phụ toàn quốc lần thứ IV			341-348	2007
23	Xúc tác axit và siêu axit	3		Tuyển tập Báo cáo khoa học Hội nghị Xúc tác và Hấp phụ			35-41	2007

				toàn quốc lần thứ IV				
24	Tổng hợp vật liệu mesopore aluminosilicat từ zeolit ZSM-5 thương phẩm và đánh giá hoạt tính xúc tác trong quá trình cracking phân đoạn của dầu thực vật	3	×	Tuyển tập Báo cáo khoa học Hội nghị Xúc tác và Hấp phụ toàn quốc lần thứ IV			564-569	2009
25	Sản xuất biodiesel bằng phản ứng este hóa axit palmitic trên xúc tác superaxit rắn	3	×	Tuyển tập Báo cáo khoa học Hội nghị Xúc tác và Hấp phụ toàn quốc lần thứ IV			524-529	2009
26	Emission standard and treatment method of emissions gases in Dung Quat refinery	1	×	Proceedings of Workshop on Mining Environmental problems and protection, Vietnam-Thailand, Hanoi, May 6-8 th , 2009.			99- 103	2009
27	Nghiên cứu vật liệu phát quang trên nền γ -Al ₂ O ₃ cấu trúc nano tổng hợp bằng phương pháp sol-gel	3		Hội nghị vật lý chất rắn và Khoa học vật liệu toàn quốc lần thứ 6			247-250	2009
28	Tổng hợp xúc tác Pt/Montmorillonit chống bởi zirconia sulfat hóa cho quá trình isome hóa phân đoạn naphta nhẹ n -C ₅ /C ₆ nhằm tăng trị số octan trong xăng	4	×	Tuyển tập báo cáo Hội nghị KHCN quốc tế “Dầu khí Việt Nam 2010: Tăng tốc phát triển			196-207	2010
29	Study and Synthesis of catalysts for treatment of carbon monoxide (CO) in exhaust gases	2	×	Advances in environmental engineering for natural resources mining, The 1 st International Conference, Hanoi, Vietnam 22-24, June, 2011			199-208	2011
II	Sau khi được công nhận PGS							
Tạp chí Quốc tế uy tín								

30	Synthesis and investigation of activity of nano-spinels MeCo_2O_4 (Me: Mn, Ni, Cu) for total oxidation of toluene	11		Chimica Oggi- Chemistry Today/ ISSN: 0392- 839X	Scopus IF=0.522, Q4	9	31(3) 51-54	2013
31	Synthesis, characterization and catalytic activity of manganese(II)-cobalt(II) complexes anchored SBA-16 for liquid phase oxidation of p-xylene DOI: 10.14233/ajchem.2016.19726	3	×	Asian Journal of Chemistry/ ISSN: 0975- 427X	SCIE IF=0.2 06, Q4	1	28(7) 1486- 1492	2016
32	Synthesis and characterization of chitosan-coated magnetite nanoparticles and their application in curcumin drug delivery DOI: https://doi.org/10.1088/2043-6262/7/4/045010	5	×	Advances in Natural Sciences: Nanoscience and Nanotechnology /ISSN: 2043- 6262	ESCI IF=1.36, Q2	245	7(4) (9pp)	2016
33	Synthesis of Ag-AgBr/Al-MCM-41 nanocomposite and its application in photocatalytic oxidative desulfurization of dibenzothiophene DOI: https://doi.org/10.1016/j.appt.2018.04.019	4	×	Advanced Powder Technology/ ISSN: 0921- 8831	SCIE IF= 3.433, Q1	62	29(8) 1827- 1837	2018
34	One-step synthesis, characterization and oxidative desulfurization of 12-tungstophosphoric heteropolyanions immobilized on amino functionalized SBA-15 DOI: https://doi.org/10.1016/j.appt.2017.10.011	6	×	Advanced Powder Technology/ ISSN: 0921- 8831	SCIE IF= 3.433, Q1	41	29(1) 58-65	2018
35	Synthesis of Al-MCM-41@Ag/TiO ₂ nanocomposite and its photocatalytic activity for degradation of dibenzothiophene DOI: https://doi.org/10.1155/2018/8418605	5	×	Journal of Chemistry/ ISSN: 2090- 9063	SCIE IF= 1.397, Q2	22	2028(1) 8418605	2018

36	Activity and stability of amino-functionalized SBA-15 immobilized 12-tungstophosphoric acid in the oxidative desulfurization of a diesel fuel model with H ₂ O ₂ DOI: https://doi.org/10.1080/00986445.2018.1550393	2	×	Chemical Engineering Communications /ISSN: 0098-6445	SCIE IF= 1.730, Q2	7	206(9) 1139-1151	2019
37	Green synthesis of H-ZSM-5 zeolite-anchored O-doped g-C ₃ N ₄ for photodegradation of Reactive Red 195 (RR 195) under solar light DOI: https://doi.org/10.1016/j.jtice.2020.09.018	7	×	Journal of the Taiwan Institute of Chemical Engineers/ ISSN: 1876-1070	SCIE IF= 5.186, Q1	59	114 91-102	2020
38	Highly efficient photocatalytic oxidative desulfurization of dibenzothiophene with sunlight irradiation using green catalyst of Ag@AgBr/Al-SBA-15 derived from natural halloysite DOI: https://doi.org/10.1016/j.jiec.2020.07.037	4	×	Journal of Industrial and Engineering Chemistry/ ISSN: 1226-086X	SCIE IF= 5.662, Q1	57	90 358-370	2020
39	Direct synthesis of highly ordered Ti-containing Al-SBA-15 mesostructured catalysts from natural halloysite and its photocatalytic activity for oxidative desulfurization of dibenzothiophene DOI: https://doi.org/10.1016/j.apt.2020.06.028	3	×	Advanced Powder Technology/ ISSN: 0921-8831	SCIE IF= 4.510, Q1	32	31(8) 3351-3360	2020
40	Green synthesis and antibacterial activity of HAp@Ag nanocomposite using <i>Centella asiatica</i> (L.) Urban extract and eggshell	3	×	International Journal of Biomaterials/ ISSN: 1687-8787	ESCI IF= 3.740, Q2	31	2020(1) 8841221	2020

	DOI: https://doi.org/10.1155/2020/8841221							
41	One-Pot preparation of alumina-modified polysulfone-graphene oxide nanocomposite membrane for separation of emulsion-oil from wastewater DOI: https://doi.org/10.1155/2020/9087595	6	×	Journal of Nanomaterials/ ISSN: 1687-4110	SCIE IF=2.627, Q2	9	2020(1) 9087595	2020
42	Preparation and testing of ceasium Brønsted ion-exchanged Al-SBA-15 supported heteropoly acid as heterogeneous catalyst in the fructose fragranc synthesis DOI: https://doi.org/10.1007/s10934-020-00948-3	8		Journal of Porous Materials/ ISSN: 1380-2224	SCIE IF= 2.271, Q1	5	27 1745-1754	2020
43	Heterostructure of vanadium pentoxide and mesoporous SBA-15 derived from natural halloysite for highly efficient photocatalytic oxidative desulphurisation DOI: https://doi.org/10.1039/d1ra06901b	3	×	RSC advances/ ISSN: 2046-2069	SCIE IF= 3.997, Q1	23	11(50) 31738-31745	2021
44	Improved photodegradation of anionic dyes using a complex graphitic carbon nitride and iron-based metal-organic framework material DOI: https://doi.org/10.1039/D1FD00010A	7	×	Faraday Discussions/ ISSN: 1359-6640	SCIE IF= 3.573, Q1	22	231 81-96	2021
45	Characterization and application of C-TiO ₂ doped cellulose acetate nanocomposite film for removal of Reactive Red-195	5	×	Chemical Engineering Communications /ISSN: 0098-6445	SCIE IF= 2.603, Q2	19	208(3) 304-317	2021

	DOI: https://doi.org/10.1080/00986445.2020.1712375							
46	Ag ₃ PO ₄ -Supported magnetic hydroxyapatite composite as green photocatalyst for the removal of cationic and anionic dyes from aqueous solution DOI: https://doi.org/10.1002/ceat.202100261	4	×	Chemical Engineering & Technology/ ISSN: 0930-7516	SCIE IF= 2.084, Q2	9	44(10) 1850-1862	2021
47	Nanoarchitectonics of Ag-modified g-C ₃ N ₄ @halloysite nanotubes by a green method for enhanced photocatalytic efficiency DOI: https://doi.org/10.1016/j.apt.2022.103862	4	×	Advanced Powder Technology/ ISSN: 0921-8831	SCIE IF= 5.256, Q1	24	33(12) 103862	2022
48	Designing a novel heterostructure AgInS ₂ @MIL-101 (Cr) photocatalyst from PET plastic waste for tetracycline degradation DOI: https://doi.org/10.1039/D2NA00371F	5	×	Nanoscale Advances/ ISSN: 2516-0230	SCIE IF= 5.455, Q1	19	4(17) 3600-3608	2022
49	Exploiting the balance between conductivity and adsorption capacity/redox electrocatalytic ability in MIL-based porous crystalline materials for the electrochemical response DOI: https://doi.org/10.1149/1945-7111/ac707b	6		Journal of The Electrochemical Society/ ISSN: 0013-4651	SCIE IF= 4.158, Q1	9	169(5) 056521	2022
50	Green synthesis of ZSM-5@rGO composite for adsorption of methylene blue from aqueous solution	2	×	Pollution/ ISSN: 2383-4501	ESCI IF= 1.480, Q3	1	8(4) 1308-1324	2022

	DOI: https://doi.org/10.22059/POLL.2022.342339.1458							
51	Natural cellulose fiber-derived photothermal aerogel for efficient and sustainable solar desalination DOI: https://doi.org/10.1021/acs.langmuir.3c00297	8		Langmuir/ ISSN: 0743-7463	SCIE IF= 3.825, Q1	20	39(19) 6780-6793	2023
52	A green synthesis of CuInS ₂ /MIL-101(Cr) nanocomposite with efficient visible light induced photocatalytic activity DOI: https://doi.org/10.1088/2053-1591/acf18f	4	×	Materials Research Express/ ISSN: 2053-1591	SCIE IF= 2.329, Q2	6	10(8) 085506	2023
53	Self-sensing characteristics of smart high-performance cementitious composites containing multiwall carbon nanotubes, steel fibers, and steel slag aggregates under compression DOI: https://doi.org/10.1016/j.sna.2023.114920	5		Sensors and Actuators A: Physical/ ISSN: 0924-4247	SCIE IF= 5.083, Q1	9	365 114920	2024
54	Robust interaction of ZnO and TiO ₂ nanoparticles with layered graphitic carbon nitride for enhanced photocatalytic oxidative desulfurization of fuel oil: mechanism, performance and stability DOI: https://doi.org/10.1039/D4RA04357J	10		RSC Advances/ ISSN: 2046-2069	SCIE IF= 4.595, Q1	3	14 25586–25597	2024
55	Highly efficient electrochemical detection of 4-nitrophenol based on electrode-modified CuInS ₂ @UiO-66 nanocomposite DOI:	4	×	Journal of Solid State Electrochemistry/ ISSN: 1432-8488	SCIE IF= 2.595, Q2	2	28(9) 3467–3480	2024

	https://doi.org/10.1007/s10008-024-05934-2							
56	A high effective CuInS ₂ photocatalyst for oxidative desulfurization of dibenzothiophene in fuel oil DOI: https://doi.org/10.15625/2525-2518/18501	5	×	Vietnam Journal of Science and Technology/ISSN : 2525-2518	Scopus IF=0.29, Q4		63(3) 528 - 539	2025
<i>Tạp chí Quốc tế khác</i>								
57	Influence parameters on liquid phase reaction preparing terephthalic acid from <i>p</i> -Xylene over metal complexes-MCM-41 catalysts DOI: https://doi.org/10.5923/j.p.c.20160601.01	4		Physical Chemistry/ ISSN: 2167-7042		2	6(1) 1-10	2016
<i>Tạp chí Quốc gia</i>								
58	Nghiên cứu thu hồi (Pt) từ xúc tác thải bỏ của phân xưởng reforming trong nhà máy lọc dầu	3	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			1(1) 162-169	2012
59	Nghiên cứu tổng hợp và khảo sát khả năng hấp phụ phẩm nhuộm Remazol Deep Black của vật liệu nanocomposite đi từ nguồn chitosan, montmorillonite tại Việt Nam	3	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			1(1) 129-134	2012
60	Nghiên cứu thu hồi Co, Mo và Al ₂ O ₃ từ chất xúc tác thải CoMo/Al ₂ O ₃ của phân xưởng hydrotreating trong nhà máy lọc dầu Dung Quất	3	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			1(1) 170-175	2012
61	Nghiên cứu điều chế montmorillonite biến tính và dầu đậu nành epoxy hóa là nguyên liệu đầu để tổng hợp vật liệu	4	×	Tạp chí hóa học và Ứng dụng/ ISSN: 1859-4069			3(13) 14-17	2012

	nanocomposite phân hủy sinh học							
62	Điều chế bio-diesel bằng phản ứng trao đổi este từ dầu Jatropha trên xúc tác dị thể KI/ γ -Al ₂ O ₃	4	×	Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			50(4A) 351-354	2012
63	Điều chế biodiesel bằng phản ứng trao đổi este từ dầu cám gạo trên xúc tác dị thể SO ₄ ²⁻ /ZrO ₂ /MCM-41	4		Tạp chí khoa học Trường Đại học Quy Nhơn/ ISSN: 1859-0357			4(4) 91-100	2012
64	Tổng hợp nano bạc phân tán trên vật liệu mao quản trung bình SBA-15 sử dụng cho quá trình khử 4-nitrophenol trong nước thải	3		Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			2(3) 162-168	2013
65	Nghiên cứu tổng hợp và đặc trưng hệ xúc tác Pt-CuO/ γ -Al ₂ O ₃ từ chất xúc tác thải bỏ trong phân xưởng reforming của nhà máy lọc dầu Dung Quất	3		Tạp chí hóa học và Ứng dụng/ ISSN: 1859-4069			4(20) 12-17	2013
66	Sử dụng dung môi thân thiện với môi trường để thu hồi Pt từ chất xúc tác thải trong phân xưởng reforming của nhà máy lọc dầu	5	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			2(3) 143-150	2013
67	Nghiên cứu tổng hợp meso-ZSM-5 định hướng cho quá trình tạo propylen trong phản ứng cracking phân đoạn dầu nặng	4	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			2(4) 148-154	2013
68	Tổng hợp và đặc trưng xúc tác enzym lipase cố định trên nano từ tính ứng dụng cho quá trình chuyển hóa biodiesel từ dầu đậu nành	3	×	Tạp chí Dầu khí/ ISSN: 0866-854X		2	11 37-42	2013
69	Nghiên cứu tổng hợp màng nanocomposite chitosan/montmorillonite ứng dụng để hấp phụ thuốc nhuộm Remazol Deep Black	2	×	Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			51(6AB C) 683-688	2013
70	Tổng hợp và đặc trưng vật liệu chứa phức Mn(II)-base schiff	4		Tạp chí hóa học/ ISSN: 0866-7144			51(6AB C) 689-694	2013

71	Tổng hợp và hoạt tính của xúc tác "giả dị thể" chứa phức cobalt-base schiff	4		Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			3(2) 83-92	2014
72	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu hấp phụ từ thân ngô biến tính, ứng dụng để xử lý nước thải nhiễm dầu	4	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			4(1) 89-97	2015
73	Ứng dụng phương pháp ngâm chiết soda và tác nhân oxy hóa để thu hồi chọn lọc molybdenum từ xúc tác thải của quá trình hydrodesulphur hóa	2	×	Tạp chí Dầu khí/ ISSN: 0866-854X			2 36-42	2015
74	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số chất mang mao quản trung bình đến phản ứng oxy hóa <i>p</i> -xylen trên hệ xúc tác chứa chất phức kim loại-base Schiff	5		Tạp chí Hóa học/ ISSN: 0866 - 7144			53 (6e1,2) 38-45	2015
75	Chitosan/motmorillonite nanocomposite: Synthesis and its application for removing heavy metals from aqueous solution	2		Tạp chí Khoa học và Công nghệ/ ISSN: 0866-708X			53(1B) 368-381	2015
76	Phản ứng oxy hóa <i>p</i> -xylene trong pha lỏng trên hệ xúc tác dị thể chứa phức manganese hay cobalt	5		Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			4(4B) 79-87	2015
77	Phân tích một số đặc trưng hóa lý của vật liệu MCM-41 biến tính bằng phức cobalt – base schiff	3		Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			4(4A) 35-43	2015
78	Tổng hợp và đặc trưng xúc tác nano AgInS ₂ sử dụng làm chất xúc tác quang cho quá trình khử lưu huỳnh trong diesel	6	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			4(3) 46-54	2015
79	Tổng hợp vật liệu MIL-101 chứa vonfram sử dụng để tách loại dibenzothiophen từ nhiên liệu	4	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			5(1) 81-88	2016
80	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu mao quản trung bình	5	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			5(1) 124-129	2016

	Al-MCM-41 từ nguồn khoáng bentonite			ISSN: 0866-7411				
81	Điều chế và đặc trưng các hạt nano từ tính phủ (3-aminopropyl) triethoxysilane cho quá trình truyền dẫn thuốc	3	×	Tạp chí Khoa học ĐHQGHN: Khoa học Tự nhiên và Công nghệ/ ISSN: 0866-8612			32(4) 143-150	2016
82	Đánh giá quá trình tách loại lưu huỳnh từ nhiên liệu sử dụng xúc tác W/MCM-41	4	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			5(3) 36-44	2016
83	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu core-shell $\text{Fe}_3\text{O}_4@\text{ZnO}$ sử dụng trong truyền dẫn curcumin	6	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			6(4) 18-25	2017
84	Nghiên cứu điều chế xúc tác MCM-41 chứa Wolfram sử dụng cho quá trình oxi hóa khử lưu huỳnh trong nhiên liệu	6	×	Tạp chí Dầu khí/ ISSN: 0866-854X			2 40-47	2017
85	Phân hủy hợp chất Reactive red 4 bằng phương pháp quang hóa xúc tác	4		Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			6(4) 75-82	2017
86	Tổng hợp chất xúc tác quang TiO_2 trên nền montmorillonite (TiO_2/Mont) sử dụng cho quá trình tách loại dibenzothiophene trong nhiên liệu	5	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			6(3) 32-39	2017
87	Sử dụng quặng perlite Việt Nam làm vật liệu hấp phụ cho quá trình xử lý ô nhiễm Pb^{2+} trong nước	5	×	Tạp chí Nghiên cứu Khoa học và Công nghệ quân sự/ ISSN: 1859-1043			4 88-94	2018
88	Các phương pháp chế tạo màng trên cơ sở polysulfone trên cơ sở graphen oxide ứng dụng xử lý nước thải nhiễm dầu	8		Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			7(4) 62-68	2018
89	Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nanocomposite	3	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			7(4)	2018

	SiO ₂ @TiO ₂ sử dụng để xử lý thuốc nhuộm hữu cơ có trong nước thải			ISSN: 0866-7411			55-61	
90	Nghiên cứu tổng hợp các hạt nano từ tính (Fe ₃ O ₄) bằng quy trình xanh sử dụng làm chất mang truyền dẫn curcumin	3	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			7(1) 100-106	2018
91	Hoạt tính diệt côn trùng của nhũ tương nano chế tạo từ tinh dầu bạch đàn và dịch chiết bã hạt Jatropha	4	×	Tạp chí Hóa học và Ứng dụng/ ISSN: 1859-4069			3(47) 23-28	2019
92	Tổng hợp vật liệu quang xúc tác Al-MCM-41 chứa titanium cho quá trình chuyển hóa dibenzothiophene trong nhiên liệu	4		Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			8(2) 62-67	2019
93	Tổng hợp nano Ag@Hydroxyapatite (Ag@HAp) từ dịch chiết tía tô và đánh giá khả năng kháng khuẩn của vật liệu	6	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			8(2) 74-80	2019
94	Tổng hợp nanocomposite γ -Fe ₂ O ₃ @HAp -CD bằng phương pháp xanh đánh giá hoạt tính xúc tác cho quá trình tổng hợp dẫn xuất phenacyl	6	×	Tạp chí Xúc tác và Hấp phụ/ ISSN: 0866-7411			8(3) 1-7	2019
95	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác quang Ag-TiO ₂ /rGO cho phản ứng oxi hóa dibenzothiophene trong nhiên liệu	5		Tạp chí giao thông/ ISSN: 2354-0918			7 119-122	2019
96	Tổng hợp vật liệu khung hữu cơ-kim loại (MOF) từ chai nhựa thải sử dụng để hấp phụ khí CO ₂	6	×	Tạp chí hóa học và Ứng dụng/ ISSN: 1859-4069			3(53) 21-25	2020
97	Synthesis of Ag-TiO ₂ /perlite composite for the photodegradation of methylene blue under solar light irradiation DOI: http://doi.org/10.51316/jca.2020.068	5	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411		2	9(4) 42-48	2020

98	Photocatalytic activity of Ag-Ag ₃ PO ₄ /Cellulose aerogel composite for degradation of dye pollutants under visible light irradiation DOI: https://doi.org/10.51316/jca.2021.062	5	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411		2	10(4) 06-17	2021
99	Anchoring Ag ₃ PO ₄ nanoparticles on MIL-101(Fe)@nanocellulose composite for tetracycline degradation DOI: https://doi.org/10.51316/jca.2021.079	4	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411		2	10(4) 125-136	2021
100	Photodegradation of Synozol Red HF-6BN on g-C ₃ N ₄ /Halloysite nanocomposites DOI: https://doi.org/10.51316/jca.2021.064	2	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411			10(4) 23-32	2021
101	Green synthesis of HAp/CS@β-CD nanocomposite and its applications for bone cell proliferation DOI: http://doi.org/10.62239/jca.2024.017	6	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411			13(1) 110-115	2024
102	Synthesis of CQDs/MIL-101(Cr) photocatalytic nanocomposite for degradation of RR-195 DOI: https://doi.org/10.62239/jca.2024.018	3	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411			13(1) 106-112	2024
103	Direct synthesis of Cu-TiO ₂ -SBA-16 photocatalysts and its application for the oxidative desulfurization of fuel oil model DOI:	3	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411			13(3) 36-41	2024

	https://doi.org/10.62239/jca.2024.055							
104	Photocatalytic activity of XInS ₂ (X: Ag, Cu) nanoparticles for oxidative desulfurization of diesel fuel DOI: https://doi.org/10.62239/jca.2024.050	5	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411			13(3) 6-11	2024
105	High efficiency of CQDs/UiO-66 photocatalytic nanocomposite for degradation of RR-195 under visible irradiation DOI: https://doi.org/10.62239/jca.2024.065	4	×	Vietnam Journal of Catalysis and Adsorption/ ISSN: 0866-7411			13(3) 1-7	2024
106	Initial Assessment the Effects of Polyethylene Microplastics on the Growth of Zebrafish Embryos <i>Danio rerio</i> DOI: https://doi.org/10.25073/2588-1094/vnuees.5218	8		VNU Journal of Science: Earth and Environmental Sciences/ ISSN: 2588-1094			40(4) 73-79	2024
Kỷ yếu Hội nghị Quốc tế								
107	Study on adsorption of heavy metal ions from wastewater using the nanocomposites of chitosan and montmorillonite	2	×	ISEPD 2014 International Symposium on Eco-materials Processing and Design/ISBN 978-89-5708-236-2			148-153	2014
108	Growth and Characterization of Micro and Nanostructured MoO ₃ catalysts by organic additives	2	×	7 th International Workshop on Advanced Materials Science and Nanotechnology /ISBN: 978-604-913-301-5			122-127	2014
109	Preparation and characterization of Fe ₃ O ₄ /SiO ₂ core-shell nanoparticles as drug carriers	5	×	8 th International Workshop on Advanced Materials			356-360	2016

				Science and Nanotechnology				
--	--	--	--	-------------------------------	--	--	--	--

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS: **18 bài**, bao gồm: 32, 33, 34, 35, 36, 37, 38, 39, 40, 41, 44, 45, 46, 47, 48, 50, 52 và 55.

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (*Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg*)

7.2. Bảng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
1	Giải pháp hữu ích: “Quy trình sản xuất vật liệu composit quang xúc tác Ag-g-C ₃ N ₄ @HNTs”	Cục sở hữu trí tuệ	QĐ số: 80921/QĐ-SHTT.IP, ngày 20/05/2025	Tác giả chính	04
2	Giải pháp hữu ích: “Quy trình sản xuất vật liệu composit ZSM-5@rGO”	Cục sở hữu trí tuệ	QĐ số: 138127/QĐ-SHTT.IP, ngày 26/11/2024	Đồng tác giả	04

- Trong đó: Số lượng bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS: **01 Giải pháp hữu ích**.

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Xây dựng chương trình đào tạo Tiến sĩ	Tham gia	QĐ số 86/MĐC-SĐH ngày 27/02/2020	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 663/QĐ-BGDDT ngày 05/02/2021	
2	Xây dựng chương trình đào tạo Đại học chuyên ngành Kỹ thuật hóa thực phẩm	Tham gia	QĐ số 457/QĐ-MĐC ngày 03/06/2021	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 136a/QĐ-MĐC ngày 03/03/2022	
3	Xây dựng chương trình đào tạo Đại	Tham gia	QĐ số 452/QĐ-	Trường Đại học Mở - Địa chất	QĐ số 135b/QĐ-MĐC ngày 03/03/2022	

	học chuyên ngành Kỹ thuật polymer		MĐC ngày 03/06/2021			
--	--------------------------------------	--	------------------------	--	--	--

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*:

Không có

- a) Thời gian được bổ nhiệm PGS
- b) Hoạt động đào tạo
- c) Nghiên cứu khoa học
- d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 25 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ



Phạm Xuân Núi